

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22/01/2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Dư Chánh.

2. Ông Nguyễn Đức Bích.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Hưng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXX-ST ngày 21 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T; địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hồ Văn A; địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/10/2020, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Chị và anh Hồ Văn A kết hôn tự nguyện vào năm 2009, có đăng ký tại UBND xã C, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì không hòa hợp tính tình. Anh Hồ Văn A hay uống rượu dẫn đến say xỉn rồi đánh đập chị T, vợ chồng cãi vã, mâu thuẫn kéo dài nhiều năm. Chị đã tha thứ nhiều lần nhưng vẫn không khắc phục được mâu thuẫn nên đã bỏ về nhà mẹ đẻ để ở và sống ly thân với chồng từ tháng 10/2020 đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy chị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hồ Văn A.

Về nuôi con chung: Chị và anh Hồ Văn A có hai con chung là cháu Hồ Văn Thành T1, sinh ngày 30/9/2010 và cháu Hồ Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 12/3/2014. Chị T có nguyện vọng xin được nuôi cháu Hồ Nguyễn Thủy T2 và giao cháu Hồ Văn Thành T1 cho anh Hồ Văn A nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Hồ Văn A trình bày: Việc kết hôn của vợ chồng anh đúng như chị T đã trình bày. Anh Hồ Văn A thừa nhận trong cuộc sống chung vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do không hòa hợp trong suy nghĩ, cách sống nhưng không đến mức trầm trọng nên xin được đoàn tụ. Tuy nhiên nếu chị T vẫn cương quyết xin ly hôn thì anh Hồ Văn A có nguyện vọng nuôi cháu Hồ Văn Thành T1 và giao cháu Hồ Nguyễn Thủy T2 cho chị Nguyễn Thị Thanh T nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220, 233 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của người tham gia tố tụng, thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo các phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập đương sự đến phiên tòa, tiến hành xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân của các đương sự; tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn hoãn phiên tòa và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T và bị đơn anh Hồ Văn A đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hồ Văn A kết hôn tự nguyện, có đăng ký theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp tính tình. Tại phiên tòa anh Hồ Văn A vẫn xin đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Thị Thanh T kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện, cho chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với anh Hồ Văn A; về con chung: Giao cháu Hồ Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 12/3/2014 cho chị T; giao cháu Hồ Văn Thành T1, sinh ngày 30/9/2010

cho anh Hồ Văn A chăm sóc, nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T và bị đơn anh Hồ Văn A. Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hồ Văn A đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hồ Văn A kết hôn tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký tại UBND xã C, huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2009. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do không hòa hợp tính tình, cách sống. Tại biên bản xác minh ngày 09/11/2020, Hội liên hiệp phụ nữ xã C cung cấp: Chị T và anh A sau khi kết hôn một thời gian thì có xảy ra mâu thuẫn, hiện nay hai vợ chồng không sống chung với nhau.

Quá trình Tòa án tiến hành hoà giải và tại phiên tòa, anh Hồ Văn A xin được đoàn tụ. Tuy nhiên chị T không đồng ý đoàn tụ, không quay về chung sống với anh A và kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hồ Văn A ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thanh T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4]. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hồ Văn A có hai con chung là cháu Hồ Văn Thành T1, sinh ngày 30/9/2010 và cháu Hồ Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 12/3/2014. Chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T2 và giao cháu T1 cho anh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyện vọng của chị T cũng phù hợp với nguyện vọng của anh Hồ Văn A. Cháu Hồ Văn Thành T1 cũng có đơn trình bày nguyện vọng xin được ở với anh Hồ Văn A. Chị T và anh A đều có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đảm bảo được việc chăm sóc, nuôi dưỡng các con. Vì vậy, cần giao cháu T2 cho chị T nuôi dưỡng, giao cháu T1 cho anh A nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn anh Hồ Văn A; giao cháu Hồ Nguyễn Thủy T2 cho chị T nuôi dưỡng, giao cháu Hồ Văn Thành T1 cho anh A nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn anh Hồ Văn A.

Về con chung: Giao cháu Hồ Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 12/3/2014 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Hồ Văn Thành T1, sinh ngày 30/9/2010 cho anh Hồ Văn A trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T và anh A không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2018/0002225 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND Hải Lăng;
- UBND xã C;
- Đường sự;
- THADS Hải Lăng;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bùi Diệu Lương

